

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-PT

Ngày 13/6/2022

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các thẩm phán: - Ông Nguyễn Hải Vinh.

- Bà Hoàng Thị Hải Hương.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Thìn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/3/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2022/TLPT-HNGĐ ngày 03/3/2022, về việc “ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Do bản án sơ thẩm số 03/2022/HNGĐ-ST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐ-PT ngày 23/3/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐ-PT ngày 13/6/2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 183/2022/TB ngày 12/5/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Hà, sinh năm 1980.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Mỹ Cầu, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở hiện tại: Thôn Phúc Long, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn Tình, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn Mỹ Cầu, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

*** Người kháng cáo:** Chị Hoàng Thị Hà - là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Hà trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn Tình sau một thời gian tự do tìm hiểu đã được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương ngày 13/9/2015 (âm lịch), đăng ký kết hôn ngày 22/10/2015 tại UBND xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi cưới, chị và anh Tình chung sống tại thôn Mỹ Cầu, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Chị và anh Tình ở riêng vì bố mẹ anh Tình đã mất từ lâu.

Chị và anh Tình chung sống được 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Tình thường xuyên xúc phạm vợ con, không quan tâm đến con cái. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xích mích. Anh Tình thi thoảng có đánh chị, khiến chị đã 03 lần phải bỏ về nhà đẻ: Lần thứ nhất là khoảng tháng 9/2018. Lần thứ 2 là vào tháng 5/2020. Lần thứ ba là tháng 8/2021. Tháng 6/2020, sau khi bỏ về nhà đẻ, chị đã nộp đơn xin ly hôn anh Tình và đã được Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang thụ lý. Tuy nhiên, khi đó bố đẻ chị ốm nặng, gia đình chị cũng động viên nên chị đã rút đơn về vợ chồng đoàn tụ và cho anh Tình một cơ hội nữa. Tuy nhiên, sau khi về tiếp tục chung sống, anh Tình vẫn không thay đổi. Đến tháng 8/2021, chị cùng 2 con về nhà đẻ sinh sống, chính thức ly thân với anh Tình từ đó đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn anh Tình.

Về con chung: Chị và anh Tình có hai con chung là Hoàng Thị Minh Đức sinh ngày 30/8/2016 và Hoàng Thị Thảo Hiền sinh ngày 21/6/2018. Hiện nay, hai con đều đang ở cùng với chị. Sau khi ly hôn, chị đề nghị được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh Tình phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay, chị đang làm công nhân xây dựng, thu nhập khoảng 7-8 triệu/tháng nên đủ điều kiện nuôi con.

- Về tài sản chung, về nghĩa vụ chung về tài sản: Chị và anh Tình không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn là anh Hoàng Văn Tình trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Anh và chị Hoàng Thị Hà đăng ký kết hôn ngày 22/10/2015 tại UBND xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang và đã được cấp giấy đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trước khi kết hôn, anh

và chị Hà có được tự do tìm hiểu, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Anh và chị Hà cũng được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi cưới, chị Hà và anh cùng nhau chung sống tại thôn Mỹ Cầu, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Trong quá trình chung sống, chị Hà có 02 lần bỏ đi khỏi nhà anh: Lần thứ nhất là ngày 11/5/2020, trong khi anh đi lấy thuốc Đông y thì chị Hà có điện thông báo là chị Hà về nhà để ở. Khi anh về đến nhà thì chị Hà đã dọn hết đồ đạc về nhà để. Sau đó, anh liên tục sang nhà để chị Hà để đón chị Hà về cùng sinh sống nhưng chị Hà không đồng ý về. Đến ngày 15/10/2020 âm lịch, chị Hà chủ động điện cho anh sang đón chị Hà về. Lần thứ hai là ngày 11/8/2021, chị Hà lại tiếp tục dọn đồ về thôn Phúc Long, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để ở cùng em gái và nộp đơn xin ly hôn với anh. Quá trình anh và chị Hà cùng nhau chung sống thì anh chưa bao giờ đuổi đánh chị Hà đi, tự chị Hà bỏ đi. Nay chị Hà xin ly hôn, quan điểm của anh là đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Hà có hai con chung là Hoàng Thị Minh Đức sinh ngày 30/8/2016 và Hoàng Thị Thảo Hiền sinh ngày 21/6/2018. Hiện nay, hai con đều đang ở cùng với chị Hà. Nếu ly hôn, anh đề nghị được nuôi con chung Hoàng Thị Minh Đức và không yêu cầu chị Hà phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay, anh chủ yếu làm nông nghiệp (trồng rau, chăn nuôi), thu nhập đủ điều kiện nuôi con.

- Về tài sản chung, về nghĩa vụ chung về tài sản: Anh và chị Hà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập một số tài liệu, chứng cứ.

- Tại Biên bản làm việc ngày 31/12/2021, trưởng thôn Mỹ Cầu, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang cung cấp như sau: Quá trình chung sống tại địa phương, chị Hà và anh Tình có mâu thuẫn, tuy nhiên nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh Tình và chị Hà là gì thì địa phương không nắm được. Từ tháng 8/2021, chị Hà và anh Tình không còn chung sống với nhau nữa, chị Hà mang hai con về nhà để tại huyện Việt Yên sinh sống. Chị Hà là công nhân, anh Tình chủ yếu làm nông nghiệp tại địa phương. Thu nhập cụ thể của anh Tình, chị Hà như thế nào thì địa phương không rõ.

Tại Biên bản làm việc ngày 16/12/2021, ông Hoàng Văn Nhiệm (anh trai chị Hà) cung cấp: Quá trình anh Tình và chị Hà chung sống có phát sinh nhiều mâu thuẫn. Từ tháng 8/2021, chị Hà cùng hai con về nhà để sinh sống đến nay. Nay chị Hà xin ly hôn anh Tình, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Với nội dung trên Bản án sơ thẩm số 03/2022/HNGĐ-ST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang đã xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Hà được ly hôn anh Hoàng Văn Tình.

2. Về con chung: Giao chị Hoàng Thị Hà nuôi con chung Hoàng Thị Thảo Hiền sinh ngày 21/6/2018, anh Hoàng Văn Tình nuôi con chung Hoàng Thị Minh Đức sinh ngày 30/8/2016. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Chị Hà và anh Tình có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của người con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 07/02/2022, chị Hoàng Thị Hà là nguyên đơn kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Chị không nhất trí về việc Tòa án sơ thẩm tuyên xử giao con chung là cháu Hoàng Thị Minh Đức, sinh ngày 30/8/2016 cho ông Hoàng Văn Tình trực tiếp nuôi dưỡng. Đề nghị giao cả hai con chung cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn là chị Hoàng Thị Hà không rút đơn khởi kiện và không rút đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Nguyên đơn là chị Hà trình bày: Chị không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm. Cháu Đức là con gái lại còn quá nhỏ, rất cần sự chăm sóc của người mẹ về sinh hoạt cuộc sống hàng ngày, tinh thần và tâm sinh lý của cháu. Từ khi cháu sinh ra đến nay, chị là người chủ yếu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chăm lo cho cháu về mọi mặt. Anh Tình đã lớn tuổi, hết tuổi lao động, không thể chăm lo cho một cháu bé.

Bị đơn là anh Hoàng Văn Tình đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đảm bảo đúng quy định pháp luật; Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn có mặt tại

phiên tòa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của chị Hoàng Thị Hà, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Chị Hà phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Hoàng Văn Tình đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Tình.

Về nội dung: Xét nội dung kháng cáo của chị Hoàng Thị Hà về việc đề nghị giao cả hai con chung cho chị nuôi dưỡng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2] Về con chung:

[2.1] Chị Hà và anh Tình có hai con chung là Hoàng Thị Minh Đức sinh ngày 30/8/2016 và Hoàng Thị Thảo Hiền sinh ngày 21/6/2018. Sau khi ly hôn, chị Hà và anh Tình đều có nguyện vọng nuôi con chung. Xét thấy, chị Hà và anh Tình đều có việc làm, nơi ở ổn định. Chị Hà cho rằng anh Tình tuổi cao không đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung là không có căn cứ. Bản thân chị Hà làm công nhân xây dựng mức lương từ 7-8 triệu đồng/1 tháng, nếu giao cả hai con chung cho chị Hà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo và là gánh nặng về kinh tế cho chị Hà. Để đảm bảo sự phát triển tốt nhất cho con chung nên cần giao cho chị Hà và anh Tình mỗi người nuôi dưỡng một con chung đến khi trưởng thành là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Án sơ thẩm giao cho mỗi người nuôi một con chung là có căn cứ và phù hợp.

[2.2] Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên đương sự không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[2.3] Chị Hà và anh Tình có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì lợi ích của người con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4]. Tại cấp phúc thẩm chị Hà không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, nên không có căn cứ để xem xét chấp nhận.

Từ nhận định, phân tích trên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của chị Hoàng Thị Hà, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Chị Hà phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của chị Hoàng Thị Hà. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2022/HNGĐ-ST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Chị Hoàng Thị Hà phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị Hà đã nộp tại biên lai số 0001358 ngày 08/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Xác nhận chị Hà đã thi hành xong án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hải Vinh Hoàng Thị Hải Hương

Trần Thị Hà

Nơi nhận:

- TAND thành phố Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà

